

## CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG NGÃI (RUDEP) - GIAI ĐOẠN 2

Đợt Đánh giá Giữa kỳ: các đề xuất  
khuyến nghị và các ý kiến phản hồi



**VIETNAM-AUSTRALIA**

*Tài liệu trình*

### **AusAID**

Đại sứ quán Úc  
Số 8 Đào Tấn  
Quận Ba Đình,  
Hà Nội, VIỆT NAM

14 tháng 6 năm 2005

42443858

*Bên soạn thảo*

URS Sustainable Development  
in association with Kellogg Brown & Root and  
World Wide Project Management Services  
Project Managers and Consultants  
Adelaide Australia

## **CƠ QUAN TÀI TRỢ**

**AusAID**

Đại sứ quán Ô-x-trây-li-a

Số 8 Đào Tân, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Ph: +84 4 8317754/Ext 175 (Cán bộ dự án), Fax: +84 4 8317711

## **CƠ QUAN ĐỐI TÁC CHÍNH**

**Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Quảng Ngãi**

96 Đường Nguyễn Nghiêm, Thị xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 825701

## **BAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH**

Lô 4 Đường Phạm Văn Đồng, Thị Xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 816265-6, Fax: +84 55 816260

## **NHÀ THẦU QUẢN LÝ Ô-X-TRÂY-LIA**

**URS Sustainable Development**

25 North Terrace

Hackney SA 5069

Ph: +61 8 8366 1000, Fax: +61 8 8366 1001

Giám đốc dự án: ..... URS Australia Pty Ltd  
Dee Hartvigsen 25 North Terrace, Hackney  
Giám đốc phụ trách các Dự án quốc tế South Australia 5069 Australia  
Tel: 61 8 8366 1000  
Fax: 61 8 8366 1001

Giám đốc Chương .....  
trình: Ted A'Bear  
Phó Chủ tịch  
Phát triển bền vững

Ngày: 14 tháng 6 năm 2005  
Dẫn chiếu: 42443858  
Văn bản: Final

# MỤC LỤC

<b>Acronyms</b>	Error! Bookmark not defined.
<b>1 Introduction</b>	Error! Bookmark not defined.
1.1 Localisation Vision for RUDEP to end of Phase 2 (October 2007) .....	1
<b>2 General Comments</b>	<b>3</b>
<b>3 Specific Comments on MTR Recommendations</b>	<b>8</b>

## TỪ VIẾT TẮT

ADB	Asian Development Bank Ngân hàng Phát triển Châu Á
AG	Activity Group Nhóm Hoạt động
AMC	Australian Managing Contractor Nhà thầu quản lý Oxtâyria
AP	Annual Plan Kế hoạch năm
ATL	Australian Team Leader Trưởng đoàn chuyên gia Ôxtâyria
AusAID	Australian Agency for International Development Cơ quan Phát triển Quốc tế Ôxtâyria
CARD	Capacity Building for Agriculture and Rural Development (Program) (Chương trình) Xây dựng năng lực cho ngành nông nghiệp và PTNT
CBO	Capacity Building Officer. Cán bộ xây dựng năng lực
CBRIP	Commune-Based Rural Infrastructure Program Chương trình hạ tầng nông thôn trên cơ sở cộng đồng
CCG	Commune Contact Group Nhóm tiếp xúc xã
CPC	Commune People's Committee Ủy ban Nhân dân xã
CPRGS	(National) Comprehensive Poverty Reduction and Growth Strategies Chiến lược (quốc gia) về tăng trưởng toàn diện và xoá đói giảm nghèo
DARD (NN-PTNT)	Department of Agriculture and Rural Development Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
DCG	District Contact Group Nhóm tiếp xúc huyện
DDO	District Development Officer Cán bộ phát triển của huyện
DFP	Department of Finance and Pricing (Province)
(TCVC)	Sở Tài chính, Vật giá (tỉnh)
DOHA	Department of Home Affairs
(SNV)	Sở Nội Vụ
DOLISA	Department of Labour, Invalids and Social Affairs
(LĐTBXH)	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
DPC	District People's Committee

(UBND)	Ủy ban Nhân dân huyện
DPI	Department of Planning and Investment
(KH&ĐT)	Sở Kế hoạch và Đầu tư
EIA	Environmental Impact Assessment Đánh giá tác động môi trường
ESIA	Environment and Social Impact Assessment Đánh giá tác động xã hội và môi trường
FCO	Finance and Credit Officer Cán bộ Tài chính và Tín dụng
FLUPLA	Forestry Land Use Planning and Land Allocation Quy hoạch giao đất và sử dụng đất lâm nghiệp
FSA	Farming Systems Analysis Phân tích hệ thống canh tác
FSDP	Forest Sector Development Project Dự án phát triển ngành lâm nghiệp
GIS	Geographical Information System Hệ thống thông tin địa lý
GoA	Government of Australia Chính phủ Ôxtrâyliya
GoV	Government (of the Socialist Republic) of Vietnam Chính phủ (nước CHXHCN) Việt Nam
ICARD	Information Centre for Agriculture and Rural Development Trung tâm Thông tin Nông nghiệp và PTNT
IEC	Information, Education and Communications Thông tin, Giáo dục và Truyền thông
IEO	Infrastructure and Environment Officer Cán bộ Hạ tầng và Môi trường
IPM	Integrated Pest Management Quản lý dịch hại tổng hợp
KRA	Key Results Area Lĩnh vực kết quả chính
M&E	Monitoring and Evaluation Giám sát và đánh giá
M/DOLISA	Ministry/Department of Labour, Invalids and Social Affairs Bộ/Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
MEGO	Monitoring and Evaluation/GIS Officer Chuyên viên Theo dõi và đánh giá/Hệ thống thông tin địa lý
MFI	Micro-Finance Institution
(TCVM)	Tổ chức tài chính vi mô

MIS	Management Information System Hệ thống thông tin quản lý
MPI	Ministry of Planning and Investment Bộ Kế hoạch và Đầu tư
MTR	Mid-Term Review Đánh giá giữa kỳ
NGO	Non Government Organisation Tổ chức phi Chính phủ
O&M	Operation and Maintenance Vận hành và bảo dưỡng
PAR	Public Administration Reform Cải cách hành chính công
PDA	Participatory Development Adviser (Australian) Chuyên gia tư vấn (Ôxtrâyliá) về phát triển có sự tham gia của cộng đồng
PDD	Program Design Document Tài liệu thiết kế chương trình
PEAC	Provincial Extension Advisory Council Hội đồng tư vấn khuyến nông tỉnh
PFLAP	Participatory Forest Land Allocation Process Quá trình giao đất lâm nghiệp có sự tham gia của cộng đồng
PMU	Program Management Unit Ban quản lý chương trình
PPC	Provincial People's Committee Ủy ban Nhân dân tỉnh
PPP	Participatory Planning Process Quá trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng
PRA	Participatory Rural Appraisal Thẩm định Nông thôn có sự tham gia của cộng đồng
QNNDMP	Quang Ngai Natural Disaster Mitigation Project Dự án giảm nhẹ thiên tai tỉnh Quảng Ngãi
QNIRDP	Quang Ngai Rural Development Program (acronym Phase 1) Chương trình Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn 1)
PG	Provincial Government Chính quyền tỉnh
RUDEP	Quang Ngai Rural Development Program (acronym Phase 2) Chương trình Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn 2)
SBV	State Bank of Vietnam Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
STA	Short Term Adviser (Australian)

	Chuyên gia tư vấn ngắn hạn (Ôxtrâylia)
TAG	Technical Advisory Group Nhóm tư vấn kỹ thuật
TNA	Training Needs Analysis Phân tích nhu cầu đào tạo
TOR	Terms of Reference Điều khoản tham chiếu
TOT	Training of Trainers Tập huấn tập huấn viên
USD	United States Dollar (USD1.00 = VND15,700 approx.) đồng Đô la Mỹ (1 USD = 15.700 đồng)
VBARD	Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam
VBSP (CSXH)	Vietnam Bank for Social Policy Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam
VND	Vietnam Dong (AUD1.00 = VND 12,000 approx) đồng Việt Nam (1 đô la Ôxtrâylia = 12.000 đồng)
VSCF	Village Savings and Credit Facility
(TK&TD)	Quỹ tiết kiệm và tín dụng địa phương
WB	World Bank Ngân hàng Thế giới
WU/YU	Women's Union/Youth Union Hội Phụ nữ/Hội thanh niên

# 1 Mở đầu

Đợt đánh giá giữa kỳ (MTR) đối với Chương trình Phát triển nông thôn Quảng Ngãi (RUDEP) đã được tiến hành từ ngày 28 tháng 2 đến ngày 11 tháng 3 năm 2005. Dự thảo báo cáo MTR đã được gửi cho RUDEP vào ngày 25 tháng 5 và yêu cầu ý kiến phản hồi từ Chương trình.

Báo cáo này chứa đựng các ý kiến đối với báo cáo dự thảo MTR trình bày dưới hai dạng: i) các ý kiến chung về dự thảo báo cáo (phần 2); và ii) các ý kiến cụ thể đối với mỗi khuyến nghị (phần 3). Các ý kiến về dự thảo báo cáo MTR căn cứ trên sự diễn giải về bối cảnh dự định của RUDEP vào cuối Giai đoạn 2 theo những khuyến nghị chính của MTR. Với việc phân bổ lại nguồn lực chúng tôi xét rằng viễn cảnh dự tính sau đây là có thể đạt được qua thời gian còn lại của Giai đoạn 2.

## 1.1 Tầm nhìn địa phương hoá RUDEP đến cuối Giai đoạn 2 (tháng 10/2007)

**Tầm nhìn:** Phối hợp với Chính quyền tỉnh đưa ra các cơ chế thí điểm tại các xã RUDEP nhằm thúc đẩy các đơn vị cung cấp dịch vụ công và tư (về kỹ thuật, thương mại, tiếp thị và tài chính) hỗ trợ và đáp ứng nhu cầu của người dân đã được trao quyền để có thể đưa đến hiệu quả là cải thiện sinh kế và thu nhập.

Các mục chi phí thường xuyên trong các cơ chế thí điểm cần phải nằm trong phạm vi nguồn lực của Chính quyền tỉnh. RUDEP sẽ cung cấp các nguồn lực về phát triển và tăng cường năng lực và các mục chi phí thường xuyên ban đầu cho các thí điểm.

Phương pháp tiếp cận từ 3 hướng ở đây là:

- 1) Việc hợp tác với Chính quyền tỉnh ở mọi cấp tạo ra một môi trường thúc đẩy và đề ra một tầm nhìn chung để giảm nghèo tại tỉnh Quảng Ngãi.
- 2) Việc trao quyền các hộ nghèo tại các xã mục tiêu thông qua lập kế hoạch có sự cùng gia của cộng đồng và thực hiện các hoạt động phù hợp. Việc này được tạo điều kiện bởi một loạt các quy định hỗ trợ bao gồm dân chủ cơ sở.
- 3) Việc thay đổi thái độ, cách tiếp cận và năng lực của các đơn vị cung cấp dịch vụ để làm việc với người dân một cách chủ động có sự tham gia nhằm cải thiện sinh kế và tăng thu nhập.

Các chỉ báo thực hiện then chốt để đo lường sự tiến triển là:

**Sự hỗ trợ và tham gia tích cực của huyện:** Đến tháng 12/2005, UBND các huyện đã có định hướng RUDEP có thể hỗ trợ họ ra sao để thực hiện dân chủ cơ sở và có năng lực nâng cao ở các kỹ năng liên quan.

Đến tháng 12/2006, UBND các huyện đã tích cực hỗ trợ PPP và nhân rộng và tạo môi trường hỗ trợ cho các hoạt động RUDEP cả tại các xã RUDEP và các xã ngoài RUDEP.

Đến tháng 12/2007, UBND các huyện đã tích cực hỗ trợ PPP và kế hoạch và việc nhân rộng các hoạt động RUDEP cũng như đã tạo được nhu cầu từ các xã.

**Sự quản lý việc lập kế hoạch và thực hiện:** Đến tháng 12/2005 UBND và NTX các xã RUDEP đã quản lý một cách thành thạo việc thực hiện các hoạt động sử dụng kinh phí được chuyển từ RUDEP về các tài khoản ngân hàng của xã; biết vận dụng các bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện các hoạt động và đưa vào trong kế hoạch xã.

Đến tháng 12/2006 UBND và nhóm tiếp xúc các huyện đã có năng lực để huấn luyện và theo dõi các xã ngoài RUDEP quản lý việc thực hiện các hoạt động. UBND huyện có năng lực xác định ra các dự án giảm nghèo và cải thiện sinh kế phù hợp để gồm vào trong kế hoạch huyện để bổ sung thêm cho các kế hoạch xã RUDEP và thúc đẩy chúng lên Chính quyền tỉnh để xác định những nguồn lực kinh phí cho các hoạt động này.

Đến tháng 12/2007 UBND huyện đã có thể hỗ trợ các xã trực tiếp tiếp nhận vốn để thực hiện các nội dung đề ra trong kế hoạch xã của họ.

**Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin quản lý (MIS) các hoạt động và việc theo dõi các hoạt động:** Đến tháng 12/2005 các UBND và Nhóm tiếp xúc các xã RUDEP đang sử dụng cơ sở dữ liệu và khuôn thức báo cáo RUDEP để báo cáo các hoạt động lên cán bộ huyện và cán bộ tỉnh.

Đến tháng 12/2006 huyện đã có các cơ chế thí điểm về tổng hợp các dữ liệu từ một số xã RUDEP và xã ngoài RUDEP để báo cáo thường kỳ cho Chính quyền tỉnh. Các chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2007 để hỗ trợ cho các hoạt động này.

Đến tháng 12/2007, Cán bộ Chính quyền tỉnh và huyện đã có kế hoạch và nguồn lực để nhân rộng ra các xã khuôn thức báo cáo và hệ thống Theo dõi và Đánh giá đã được điều chỉnh phù hợp với việc áp dụng ở Tỉnh. Các cán bộ Chính quyền tỉnh có liên quan đã được xác định và huấn luyện để tiếp nhận, tổng hợp và phân tích các báo cáo này. Chi phí thường kỳ được bố trí trong Ngân sách 2008 để hỗ trợ cho Hệ thống thông tin quản lý và báo cáo.

**Quy trình lập kế hoạch lồng ghép có sự tham gia của cộng đồng (PPP):** Đến tháng 1/2006 hai huyện thí điểm đã thành công và UBND Tỉnh ra quyết định và chủ trương cho việc phân giai đoạn trải rộng ra toàn bộ các huyện. Chi phí thường kỳ được bố trí phù hợp trong ngân sách 2006.

Đến tháng 12/2006 PPP đã được áp dụng thành công tại khoảng 50% số huyện trong tỉnh để thông tin cho ngân sách 2007.

Đến tháng 12/2007 PPP đã được áp dụng thành công tại toàn bộ các huyện đất liền để thông tin cho ngân sách 2008. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2008.

**Giao đất lâm nghiệp có sự tham gia (PFLAP):** Đến tháng 4/2006 2 thí điểm đã thành công và phương pháp quy trình được UBND Tỉnh sử dụng và thống nhất ban hành văn bản thực hiện. Một khoảng ngân sách được bố trí trong 2006 để triển khai PFLAP ra một số xã ngoài RUDEP.

Đến tháng 12/2007, PFLAP đã hoàn thành tại toàn bộ các xã RUDEP và tại một số xã ngoài RUDEP. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2007.

Đến tháng 12/ 2010 PFLAP hoàn thành tại toàn bộ các xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

**Quỹ tiết kiệm và tín dụng địa phương (TK&TD):** Đến tháng 12/2005 đạt được sự phê duyệt của UBND Tỉnh hợp nhất các quỹ TK&TD vào một Tổ chức tài chính vi mô (TCVM) và/ hoặc cộng tác với Ngân hàng CSXH về cung cấp tín dụng cho hộ nghèo tại các xã mục tiêu.

Đến tháng 12/2006 việc hợp nhất toàn bộ các quỹ TK&TD thành một Tổ chức TCVM (nếu được phê duyệt) và/ hoặc hợp tác với Ngân hàng CSXH (nếu được phê duyệt) làm việc với người dân tại các xã mục tiêu thành công với tỉ lệ hoàn trả nợ vay đạt yêu cầu.

**Nâng cao thu nhập thông qua cải thiện sản xuất:** Đến tháng 12/ 2005, Chính quyền tỉnh/ Sở NN-PTNT/các huyện đã có chiến lược tiêu điều hỗ trợ hộ nghèo để làm việc với hộ nghèo đặc biệt ở các xã miền núi; cam kết cán bộ tham gia vào PAEM và thống nhất các cơ chế thí điểm để xây dựng các mối liên kết để tạo các ý tưởng mới và thúc đẩy chúng vào các xã vùng xa. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2006.

Đến tháng 12/ 2006 Sở NN-PTNT có năng lực PAEM để tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cơ sở (TOT) và có những cơ chế thí điểm về tạo ý tưởng mới và cùng làm việc với người dân và tập huấn viên cơ sở để đánh giá và thực hiện những ý tưởng đã được chọn lọc. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2007.

Đến tháng 12/2007 người dân đã đưa vào áp dụng những ý tưởng mới nói trên tại các xã RUDEP. Cơ chế nhân rộng chúng ra các xã ngoài RUDEP được thống nhất. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2008.

**Nâng cao thu nhập thông qua các hoạt động phi nông nghiệp:** Đến tháng 12/2005 các cơ quan mà RUDEP cần làm việc phối hợp đã được xác định và một kế hoạch hành động đã được thống nhất. Ngân sách và nguồn lực của các đơn vị cung cấp dịch vụ chỉ định được phân bổ trong Ngân sách 2007.

Đến tháng 12/ 2006 năng lực các đơn vị cung cấp dịch vụ đã thoả đáng để hiệp tác với đội ngũ tập huấn viên và các cơ chế về hoạt động đặc biệt tại các xã vùng xa đang được đưa ra thí điểm. Chi phí thường kỳ được bố trí vào ngân sách 2007.

Đến tháng 12/ 2007 người dân tại các xã RUDEP đang áp dụng hoặc được tập huấn về các hoạt động tạo thu nhập; và các cơ chế thí điểm về hoạt động công việc tại các xã vùng xa là đủ thiết thực để nhân rộng. Chi phí thường kỳ được bố trí trong ngân sách 2008.

**Sinh kế được cải thiện:** Đến tháng 12/2005 các mô hình vườn gia đình được thử nghiệm tại toàn bộ các xã RUDEP. Các cơ quan hoạt động về sinh kế được xác định và một kế hoạch hành động đã được thống nhất. Ngân sách và nguồn lực của các đơn vị cung cấp dịch vụ chỉ định được bố trí trong ngân sách 2006.

Đến tháng 12/2006 các hoạt động vườn gia đình được áp dụng mạnh mẽ tại các xã RUDEP. Năng lực của các đơn vị cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu làm việc với đội ngũ tập huấn viên cơ sở; và cơ chế về hoạt động công việc tại các xã vùng xa được đưa ra thí điểm.

Đến tháng 12/2007 người dân tại các xã RUDEP áp dụng các hoạt động cải thiện sinh kế và các cơ chế thí điểm về hoạt động công việc tại các xã vùng xa là đủ thiết thực để nhân rộng.

## 2 Các ý kiến tổng thể

Nhìn chung, RUDEP ủng hộ các đề xuất khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ và xem chúng như là nguồn hỗ trợ cho những cái mà Chương trình đã làm được đến nay. Các đề xuất khuyến nghị chỉ ra rằng, dựa trên năng lực đã được xây dựng, sự thay đổi về thái độ của nhiều bên liên quan ở mọi cấp và những thành tựu mà Chương trình đã đạt được, nay đã đến lúc có một sự thay đổi lớn. Sự thay đổi này có nghĩa là Chương trình tiếp tục trọng tâm vào giảm nghèo và trao quyền, tuy nhiên nay nó cần phải thay đổi phương thức hoạt động từ quản lý vi mô đối với việc thực hiện sang một vai trò hỗ trợ vĩ mô hơn ở đó RUDEP hỗ trợ chính quyền cấp địa phương thực hiện và du nhập các hệ thống RUDEP đã khởi xướng như là một phần trong chính sách của tỉnh.

Một số ý kiến tổng thể đối với báo cáo MTR là:

- Các đề xuất khuyến nghị của MTR phần lớn là các ý cải thiện hợp lý và tiềm tàng có lợi đối với chương trình. Tuy nhiên, khi đưa vào xét tổng thể, chúng cho thấy một sự gia tăng về phạm vi công việc mà vượt ra ngoài nguồn lực hợp đồng với Nhà thầu quản lý Úc. RUDEP đã xây dựng một tầm nhìn đến cuối Giai đoạn 2 theo các đề xuất khuyến nghị của MTR về địa phương hoá và trọng tâm hỗ trợ mạnh người nghèo với một chiến lược để đạt được tầm nhìn này trong phạm vi những nguồn lực đã được hợp đồng. Tính liên quan phù hợp của mỗi khuyến nghị để đạt đến tầm nhìn này sẽ là tiêu chí chính để ưu tiên cái nào là được hành động theo. RUDEP sẽ tiếp tục thực hiện chương trình cơ bản như đã được thiết kế, đó là xây dựng năng lực cho 19 xã tại 12 huyện, các công trình cơ sở hạ tầng tại 19 xã, các hoạt động tạo thu nhập và sinh kế bền vững tại 19 xã cộng thêm PFLAP, PPP lồng ghép, PAEM, v.v. Việc triển khai và thực hiện các chiến lược địa phương hoá và tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo sẽ cần thời gian để thu thập sự hỗ trợ và sau đó xây dựng năng lực thông qua việc phân bổ lại các nguồn lực mà trở thành sẵn có bằng việc đóng vai trò giám sát và thúc đẩy thay vì vai trò thực hiện. Tuy nhiên, ban đầu sẽ phải tập trung nguồn lực để đưa các cơ chế mới vào hiện thực. Các sự kiện vốn đang trong tiến triển để triển khai và thực hiện quá trình để các xã chủ động bên cạnh sự quan ngại về mặt quản lý vi mô của Chính quyền tỉnh và Sở KH&ĐT về làm sao giữ RUDEP là một dự án giản đơn không phiền toái và không trở thành chông chéo phức tạp với các hệ thống và thủ tục của Chính quyền tỉnh. Mọi khuyến nghị đều cần phải có sự xem xét kỹ lưỡng và phải mang tính hỗ trợ việc lên kế hoạch, thực hiện và hội nhập vào trong chương trình. RUDEP sẽ định kỳ báo cáo những khuyến nghị nào là đang được thực hiện và những khuyến nghị nào đang được xem là ưu tiên thứ yếu.
- Bản báo cáo không cung cấp một định hướng rõ ràng cho Sở KH&ĐT và Chính quyền tỉnh về một quyết định dừng lại hay đi tới đối với một Giai đoạn 3 của chương trình. Mặc dù trong báo cáo có vài chỗ nhắc đến vấn đề này, nhưng chúng được diễn đạt bằng những ý mơ hồ và cần được giải thích bằng Tiếng Anh để hiểu.
- Báo cáo cung cấp một phương hướng không đáng kể cho Sở KH&ĐT về quá trình địa phương hoá và cho rằng mọi trách nhiệm đều nằm ở Nhà thầu quản lý Úc. Mọi đề cập trong báo cáo đều gắn Sở KH&ĐT vào Nhà thầu quản lý Úc và vì thế giải toả vai trò cơ quan chủ trì của Sở KH&ĐT ra khỏi mọi trách nhiệm (hoặc ý thức sở hữu) đối với các chiến lược được đề nghị. Một ví dụ cụ thể để minh họa điều này là Phần 3.1.2 - Tính bền vững, trong đó báo cáo nói rằng '*cần giao một cơ quan tỉnh giám sát và phối hợp việc chuyển giao quyền sở hữu sang các cấp chính quyền tỉnh, huyện và xã.*' Ý này nên được nêu rõ là Sở KH&ĐT. Vì vậy Nhà thầu quản lý Úc sẽ làm rõ hơn cho Sở KH&ĐT và Chính quyền tỉnh về vai trò và trách nhiệm của họ đối với việc thực hiện các đề xuất khuyến nghị để đạt được các chiến lược địa phương hoá và tiêu điểm hỗ trợ người nghèo.
- Một khía cạnh mà bản báo cáo MTR không đề cập đến đó là những khó khăn mà Nhà thầu quản lý Úc gặp phải trong hợp tác làm việc với Sở KH&ĐT để thực hiện chương trình. Trước đây Sở KH&ĐT đã làm nản lòng những cố gắng của RUDEP để thí điểm các phương pháp tiếp cận khác nhau, ví dụ tài trợ cho các thử nghiệm do chính nông hộ thực hiện, PPP lồng ghép, v.v. Chỉ đến năm ngoái chúng tôi mới tiến đến được một trạng thái thực hiện thoải mái hơn đôi chút nhờ tác dụng của cơ chế đồng giám đốc. Sở KH&ĐT vẫn muốn gò ép các hoạt động của RUDEP và hạn chế những nối kết của dự án với các cơ quan khác. Đối với Sở KH&ĐT, một dự án tốt là một dự án giản đơn mà không gây phiền toái và tránh cách tân. Chúng tôi vẫn còn thương lượng với Sở KH&ĐT trên những điểm thứ yếu mà cuối cùng những vấn đề ở tầm lớn hơn không thảo luận được một cách rốt ráo. Vì vậy, mặc dù đã có sự tiến triển đạt được trong lĩnh

vực này, vẫn chưa có một sự tiếp thu hoàn toàn từ các cán bộ đối tác Sở KH&ĐT và cần phải có thêm thời gian và nguồn lực để đạt được điều này.

- Báo cáo đã không đề cập đến việc Sở KH&ĐT thiếu năng lực cung cấp cán bộ phù hợp để hỗ trợ việc thí điểm và du nhập một quy trình lập kế hoạch lồng ghép có sự tham gia. Sở KH&ĐT là đúng cơ quan để thúc đẩy PPP. Đề Nhà thầu quản lý Úc tiếp tục thúc đẩy PPP với cán bộ cấp huyện và cấp xã mà không có vai trò chủ đạo rõ ràng từ Sở KH&ĐT là không đúng với chiến lược địa phương hoá. Cán bộ đối tác hiện thời của Sở KH&ĐT không có nhiều năng lực thành thạo trong lĩnh vực này và ít nhiệt tình gắn bó hoặc làm việc về vấn đề này.
- Báo cáo đề cập đến các chi phí thường kỳ cho các xã sau khi sự có mặt của RUDEP chấm dứt. Chúng tôi cho là MTR đang nói đến chi phí thường kỳ cho PPP hơn là hiểu theo ý Chính quyền tỉnh sẽ tiếp quản gánh vác các chi phí phát triển thường kỳ mà RUDEP cung cấp cho xã về các hoạt động tạo thu nhập, sinh kế và cơ sở hạ tầng. Theo như chúng tôi hiện nay được biết, Chính quyền tỉnh có dành vài ngân sách cho các hoạt động cơ sở hạ tầng nhưng không có nhiều kinh phí cho các hoạt động tạo thu nhập, và số kinh phí này có khuynh hướng là dành cho những chương trình lớn của tỉnh, như trồng điều và phát triển đàn bò, hơn là những hoạt động mà đề cập giải quyết nhu cầu của nông hộ địa phương và đặc biệt là không có ở những địa bàn nghèo hơn.
- Báo cáo nói đến việc chương trình cần cung cấp sự hỗ trợ nhiều hơn nữa cho các cơ quan khuyến nông cấp tỉnh thay vì cấp huyện. Ý kiến của chúng tôi là đặc trọng tâm vào các trạm khuyến nông cấp huyện (TKN) là các đơn vị trực thuộc UBND huyện để mở rộng các kỹ thuật phù hợp hộ nghèo sẽ là hiệu quả hơn. Cơ sở lập luận là trong địa phương hoá, UBND các xã làm việc và hợp đồng với các TKN huyện sẽ dễ dàng hơn thay vì với các đơn vị cấp tỉnh, và cũng dễ dàng hơn để UBND xã đảm bảo yêu cầu chất lượng công việc vì một phó chủ tịch UBND xã có thể phân nản với UBND huyện dễ hơn là với Giám đốc Sở NN-PTNT về chất lượng dịch vụ kém; cán bộ khuyến nông huyện cởi mở hơn về học tập và tiếp thu ý tưởng mới trong khi cán bộ khuyến nông tỉnh thường cho rằng đó là những cái họ đã biết rồi; cán bộ KN huyện sát sao với nhu cầu của nông hộ địa phương hơn cán bộ KN tỉnh.
- Ý tưởng đề nghị về một hội đồng tư vấn khuyến nông tỉnh (PEAC) là không có thảo luận đến trong quá trình MTR cho dù về tiềm năng nó là một ý tưởng đáng để xem xét với Sở NN-PTNT, tuy nhiên đây là một nhiệm vụ khác và với nguồn lực có hạn hiện thời chúng tôi mong muốn tập trung nâng cao năng lực cho các cơ quan khuyến nông cấp huyện hơn.
- Trong báo cáo có những từ ngữ nói đến nhiều chiến lược khác nhau, chúng tôi tin rằng nhiều trong những cụm từ này thật ra đều nói đến cùng một chiến lược nhưng dưới nhiều tên gọi khác nhau, ví dụ chiến lược chuyển giao quản lý, khuôn khổ chủ đạo về mặt chiến lược, kế hoạch gắn kết phù hợp về mặt chiến lược, chiến lược bền vững và khuôn khổ thực hiện, chiến lược chuyển giao và phát triển kỹ thuật bền vững, v.v. Vì vậy, chúng tôi sẽ chỉ tập trung vào một Chiến lược chuyển giao quản lý (MTS) và một Chiến lược tiêu điều hỗ trợ hộ nghèo mà thôi.
- Báo cáo cho rằng mọi chương trình/ dự án tại Quảng Ngãi đều sẵn lòng hợp tác với RUDEP, tuy nhiên kinh nghiệm trong công việc cho thấy rằng các giám đốc/ lãnh đạo dự án là rất bảo thủ với chương trình của họ và hợp tác chỉ là một khái niệm 'nước ngoài' mà thôi. Do vậy, điều này cũng cần có thời gian và cần có sự hỗ trợ cao từ UBND tỉnh.
- Chương trình sinh kế là một phương tiện giúp RUDEP vươn đến những thành viên thuộc diện nghèo hơn (diện phi kinh tế) của các xã và giải quyết những vấn đề bức thiết mà người dân trong xã nêu lên. Suy dinh dưỡng trẻ em trong tỉnh là ở các mức

cao với tỉ lệ bình quân là 28% và là cao hơn nhiều ở những xã miền núi có nhiều tháng đói trong năm. Sức khoẻ đường sinh sản phụ nữ cũng là một vấn đề ảnh hưởng hộ nghèo không có tiền để chữa bệnh và cho dù có đi chẳng nữa cũng dễ dàng tái nhiễm nếu họ không được tập huấn về các biện pháp phòng tránh. Các vấn đề sức khoẻ đường sinh sản phụ nữ và dân số thường di cư làm ăn là những điều kiện phát sinh vấn đề HIV/AIDS. RUDEP thừa nhận trong Chương trình không có cố vấn chuyên về lĩnh vực này. Tuy nhiên, là một phần trong chiến lược địa phương hoá Chương trình đang hợp đồng với cơ quan thuộc Sở Y tế trước đây đã có tham gia trong Dự án Chăm sóc sức khoẻ ban đầu Việt Úc (VAPHC), là dự án đã huấn luyện cho cán bộ và phát hành các tài liệu Thông tin, Giáo dục, Truyền thông rất tốt liên quan đến các vấn đề mà Chương trình đang hoạt động. Đào tạo nghề cũng là một nội dung trong hoạt động sinh kế và là một lĩnh vực đang phát triển của Chương trình trong việc hỗ trợ người dân có những kỹ năng để phục vụ cho các cơ hội việc làm phi nông nghiệp.

- Một vấn đề nữa là báo cáo không thừa nhận việc cán bộ khuyến nông tại Quảng Ngãi thiếu năng lực (tương tự như vấn đề mà phần lớn các tỉnh đều gặp phải) cung cấp bất kỳ bất kỳ dịch vụ kỹ thuật nào ngoài những kỹ thuật cơ bản vốn đã phổ biến ở Quảng Ngãi. Công việc và kinh phí cần thiết để đưa những cán bộ này đạt được năng lực thành thạo sẽ là một chi phí lớn và mặt dù ngân quỹ đã được phân bổ cho việc này, RUDEP sẽ cần phải có sự chọn lọc và xây dựng một chương trình có hiệu quả chi phí hơn nữa mà vừa nâng cao năng lực vừa tiếp tục giữ cho cán bộ được cập nhật và biết đến những thay đổi về các phương pháp tiếp cận và công nghệ. RUDEP sẽ cần phải xây dựng các mối liên kết bền vững để Khuyến nông tỉnh duy trì việc du nhập những ý tưởng mới và làm thế nào để quảng bá chúng trong phạm vi nguồn lực của mình.
- Báo cáo khuyến nghị một cách tiếp cận mạnh mẽ về nâng cao năng lực. Vì vậy, kinh phí đã được phân bổ trong Kế hoạch năm 2005-2006 để đáp ứng vấn đề này. RUDEP chỉ có thể bắt đầu đóng góp vào việc nâng cao năng lực toàn diện nhưng yêu cầu này là lớn (về mặt chi phí) và chúng tôi cần phải thận trọng xác định phạm vi của sự liên quan tham gia vào lĩnh vực này trong giới hạn nguồn lực và chiến lược tiêu điểm hộ nghèo của Chương trình.
- Liên quan đến marketing nông nghiệp, báo cáo đề nghị Chương trình tham gia vào trong một phạm vi các hoạt động rất đa dạng; tất cả đều có thể là hữu ích; tuy nhiên chúng đều đòi hỏi yếu tố thời gian và nhân lực để thực hiện. Một cách tiếp cận có thể là xác định hai cán bộ Sở NN-PTNT là người có thể đã được giao nhiệm vụ về lĩnh vực thị trường và đào tạo hai cán bộ này trở thành các chuyên gia về lĩnh vực hoạt động thị trường. Tuy nhiên, những hoạt động mà bản báo cáo đề cập đến là môi giới, xây dựng các mối liên kết với những nhà buôn, v.v. đều là những công việc đòi hỏi nhiều nguồn lực và cần phải nghiên cứu đề ra những cách thức đổi mới để có thể thực hiện được chúng. Vì vậy, trong điều kiện nguồn lực hiện thời và việc tập trung vào địa phương hoá, không phải mọi hoạt động khuyến nghị đều có thể đưa vào thực hiện được.
- Về cơ sở hạ tầng: theo quy định của Việt Nam, các công trình quy mô nhỏ không phải tổ chức thủ tục đấu thầu, chỉ là hồ sơ thiết kế và dự toán được lập và phê duyệt và Nhóm hoạt động hộ gia đình tìm chọn một nhà thầu thi công cho công trình thuộc tài trợ RUDEP. Nhà thầu thực hiện thi công theo thiết kế và được thanh toán theo chi phí đã được phê duyệt. Bản dự toán được lập trên các định mức chi phí theo quy định của các văn bản nhà nước. RUDEP sử dụng hệ thống này vì các công trình tài trợ là công trình quy mô nhỏ, tuy nhiên RUDEP cũng thúc đẩy vai trò tham gia của Nhóm hoạt động hộ gia đình vào nhiều khía cạnh của công trình. Ở Giai đoạn này, Chương trình sẽ tiếp tục với cách tiếp cận này vì chúng đang hoạt động tốt và các công trình hiện nay đang đạt được chất lượng tốt hơn và có hiệu quả chi phí hơn so với trước đây.

- Về Quy trình giao đất lâm nghiệp có sự tham gia (PFLAP): mặc dù các khuyến nghị đều hợp lý, chúng có khuynh hướng yêu cầu RUDEP một sự liên quan tham gia vào quá trình thực sự lớn hơn nhiều so với kế hoạch. RUDEP sẽ hỗ trợ một thí điểm về giao đất lâm nghiệp có sự tham gia và trợ giúp việc biên soạn một tài liệu hướng dẫn cho quy trình này, và cung cấp tập huấn và trang thiết bị để tăng cường năng lực cán bộ cấp huyện và cấp tỉnh thực hiện PFLAP đồng thời theo dõi tình hình tiến triển. Tuy nhiên, việc thực hiện PFLAP trên thực tế sẽ là Sở TN&MT với RUDEP đóng vai trò cố vấn và hỗ trợ. Chúng tôi đã đề cập đến các vấn đề này trong phần ý kiến đề xuất của Báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội của PFLAP và sẽ theo dõi việc thực hiện nhằm đảm bảo mọi ý kiến đề xuất đều được bao trùm trong thực hiện.

### 3 Các ý kiến cụ thể theo mỗi đề xuất khuyến nghị của MTR

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliia (AMC)
<b>1. Tóm tắt chung</b>	
<b>Phân giai đoạn chuyển giao quyền sở hữu và địa phương hoá</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Sở KH&amp;ĐT và Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliia (AMC) cần xây dựng một kế hoạch nhằm làm cho RUDEP phù hợp về mặt chiến lược với các chương trình và chính sách đang được thực hiện của tỉnh. Kế hoạch năm sắp tới cần đưa vào một khoản dự trù ngân sách để giúp xác định các khoản chi tiêu và nguồn lực cần thiết để lồng ghép và địa phương hoá RUDEP, hài hoà với Dự án CIBRIP của WB cũng như các dự án khác để tạo lực đòn bẩy các nguồn lực bổ sung.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>AMC sẽ soạn một dự thảo Chiến lược chuyển giao (MTS) để thảo luận với các đối tác và sau đó trình AusAID và UBND Tỉnh xem xét.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Ban QLCT cần xây dựng một chiến lược bền vững và khuôn khổ thực hiện để chuyển dịch trọng tâm từ thực hiện các hoạt động hàng ngày sang tăng cường năng lực và hỗ trợ chính quyền tỉnh, các tổ chức và cơ quan đối tác. Cần đánh giá lại lĩnh vực tác động của Chương trình với quan điểm tập trung hơn vào đào sâu và củng cố tác động của Chương trình, đặc biệt quan tâm nhiều hơn tới các khu vực vùng cao nghèo khó.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tin rằng điều này có thể lồng vào trong MTS nói trên, hơn là soạn ra nhiều văn bản chiến lược khác nhau cho chương trình.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần có cam kết của chính quyền tỉnh về ngân sách và nguồn nhân lực cần thiết để duy trì và mở rộng hiệu quả của RUDEP, tiếp tục xây dựng quyền sở hữu và các tiến trình ra quyết định ở cấp huyện và xã. Các quy trình lập kế hoạch, ngân sách và đánh giá của chính quyền địa phương cần cởi mở và đáp ứng sự phát triển được dựa trên nhu cầu, cùng với việc tăng cường sử dụng cách tiếp cận PPP để lên chương trình những nguồn lực ngoài RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần có sự thảo luận kỹ lưỡng và sự hỗ trợ liên tục theo thời gian từ RUDEP.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần có một chương trình lớn về tăng cường năng lực trên cơ sở Đánh giá nhu cầu đào tạo (TNA) và với quan điểm thể chế hoá phương thức tiếp cận có sự tham gia ở chính quyền các cấp tỉnh, huyện, xã và các đơn vị cung cấp dịch vụ. Chính quyền địa phương cần nâng cao trách nhiệm và có trách nhiệm đối với việc thực hiện các đề xuất, kiến nghị của người dân trong quá trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kinh phí về xây dựng năng lực đã được đưa vào trong Kế hoạch năm để tiếp tục nâng cao năng lực cán bộ NTX xã/ huyện tại 19 xã về phát triển nông thôn và quản lý; xây dựng năng lực cán bộ UBND xã/ huyện/ Ch. quyền tỉnh về PPP; xây dựng năng lực về quản lý dự án, hạch toán, và TD&amp;ĐG để hỗ trợ NTX xã thực hiện các hoạt động RUDEP bằng kinh phí được giải ngân từ RUDEP.</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<p><b>Tập trung hỗ trợ mạnh cho người nghèo</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>đảm bảo Chương trình phù hợp với Chiến lược quốc gia về tăng trưởng toàn diện và xoá đói giảm nghèo (CPRGS) và mục tiêu của nó phù hợp với kế hoạch 5 năm tiếp theo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Được đưa vào trong MTS. Tuy nhiên, RUDEP sẽ xây dựng một chiến lược chương trình hỗ trợ hộ nghèo theo chi phí và nguồn lực nằm trong phạm vi nguồn lực sẵn có và tính đến các chi phí thường kỳ phù hợp đối với Chính quyền tỉnh.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tập trung vào những xã vùng cao, xã nghèo và thực hiện các chương trình xoá đói giảm nghèo do chính quyền địa phương chỉ đạo (như Chương trình 135, Chương trình xoá đói giảm nghèo).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>RUDEP vẫn có cam kết tài trợ cho toàn bộ 19 xã đối với kỳ 2005/2006 và tài trợ được giảm bớt ở 4 xã đồng bằng đối với kỳ 2006/2007 (15 xã còn lại vẫn tài trợ bình thường); kinh phí giảm bớt ở 4 xã này sẽ được tăng thêm cho các xã nhỏ miền núi.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>đẩy mạnh phát triển hệ thống canh tác nhờ mưa phù hợp cho khu vực vùng cao và các kỹ thuật mà hấp dẫn về mặt kinh tế và nằm trong phạm vi rủi ro mà hộ nghèo có thể chịu được.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống canh tác là một từ ngữ quen thuộc đối với cán bộ khuyến nông nhưng chỉ ít hoặc không có ai trong số họ có khả năng thực hiện và vì vậy mọi công việc thành công về mô hình hệ thống canh tác đều không hợp đồng với cán bộ khuyến nông mà được trực tiếp thực hiện bởi cố vấn. Vì thế, một lần nữa, việc này sẽ thực hiện nhưng sẽ cần có thời gian và phải có cố vấn dẫn dắt. Chúng tôi đang hiệp đồng với cán bộ Trường Đại học Huế nhưng việc này là tốn kém và họ thường bận rộn và không đáng tin cậy cho dù đã thống nhất với nhau về ngày giờ cụ thể.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tăng cường trọng tâm vào phát triển thị trường thân nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điều này đang được lồng vào trong chương trình tập huấn PAEM cho cán bộ khuyến nông và vốn đã là một nội dung của mọi mô hình trình diễn, ngoại trừ chất lượng thông tin thị trường và sự cải thiện các nhu cầu tập huấn. Lưu ý rằng Sở NN-PTNT không có bộ phận nghiên cứu hoạt động thị trường và lĩnh vực marketing không phải là một kỹ năng đang có ở cán bộ khuyến nông.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>xây dựng chiến lược truyền thông hỗ trợ người nghèo hiệu quả và các quy trình chuyển giao công nghệ phù hợp với nông dân nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điều này vốn đang trong thực hiện với Đại học Huế và sẽ là một phần của chương trình.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>xây dựng năng lực cho các đơn vị cung cấp dịch vụ nông nghiệp nhà nước và tư nhân, và tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân vào cung cấp dịch vụ nông nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>RUDEP hiện đang hợp đồng với 3 đơn vị cung cấp dịch vụ tư nhân và sẽ tiếp tục xây dựng một năng lực ở khu vực tư nhân (bên cạnh việc nâng cao năng lực ở hệ thống khuyến nông nhà nước).</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tăng cường năng lực cho người nghèo để tiếp cận các cơ hội việc làm phi nông nghiệp, gồm cả khuyến khích phát triển ngành nghề vừa và nhỏ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động đào tạo nghề đang được khuyến khích trong các hoạt động sinh kế của Chương trình và rất phổ biến ở các kế hoạch xã kỳ 2005/2006.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>gia tăng sự tham gia của người nghèo vào các Quỹ TK&amp;TD địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Một chiến lược mới về tiết kiệm và tín dụng bao gồm một hình thức Tổ chức TCVM và tiềm năng hợp tác Ngân hàng CSXH đang được xây dựng.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>xây dựng hệ thống xếp loại hộ giàu nghèo mới để xác định chính xác đối tượng nghèo thực sự.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điều này không phải là vấn đề quá khó ở các địa bàn miền núi và các tiêu chí mới của ĐTBXH sẽ làm tăng con số hộ nghèo. Nếu không thì chúng</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
	ta có thể nghiên cứu các hệ thống xếp loại giàu nghèo thay thế, nhưng hệ thống xếp loại hộ giàu nghèo lúc đầu vẫn hữu ích để xác định hộ nghèo, nó cũng sẽ được dùng như là một công cụ đánh giá của chương trình để xác định những thay đổi trong các tỉ trọng hộ giàu nghèo cũng như các tiêu chí được dùng để phân loại hộ.
<ul style="list-style-type: none"> <li>đẩy nhanh các quá trình cấp Sổ Đỏ đất lâm nghiệp (Quy trình giao đất lâm nghiệp có sự tham gia - PFLAP) và giải quyết các vấn đề liên quan tới việc tái phân loại sử dụng đất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>PFLAP hiện đang bị dậm chân vì Sở KH&amp;ĐT và Sở TN&amp;MT đang tranh luận việc ai nên là cơ quan chủ trì. Trong khi chờ sự chấp thuận với Bản đánh giá tác động môi trường và xã hội của PFLAP, tôi còn lưỡng lự trong việc hồi thúc. Mọi việc đều đang sẵn sàng, chỉ có cán bộ tỉnh còn lưỡng lự tiếp nhận trách nhiệm về một 'sự nỗ lực mới và có thể rủi ro'.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tái định hướng các nguồn lực đầu tư vào hạ tầng cho các xã ưu tiên ở vùng cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>PPP hiện thời đang xây dựng các kế hoạch 2 năm cho toàn bộ các xã RUDEP và đối với các xã đồng bằng Chu kỳ 1 &amp; Chu kỳ 2 sẽ giảm ngân sách không đầu tư cơ sở hạ tầng ở năm thứ 2, qua đó dành kinh phí để chuyển cho các xã nhỏ miền núi.</li> </ul>
<b>Quản lý Chương trình có hiệu suất và hiệu quả</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Từng bước điều chỉnh số liệu TD&amp;DG của RUDEP trong MIS phù hợp với các yêu cầu của chính quyền địa phương; và xây dựng năng lực sử dụng số liệu để tăng cường khả năng lập kế hoạch và báo cáo của cơ quan cấp tỉnh và địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đang thực hiện.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục hỗ trợ các đầu vào chuyên gia ngắn hạn để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình mà không ảnh hưởng tới ngân sách dành cho phần các hoạt động của chương trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kế hoạch 05/06 có bao gồm một khoản phân bổ cho đầu vào chuyên gia ngắn hạn lấy từ phần tiết kiệm trong mục đi lại công tác.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Từng bước chuyển đổi trọng tâm hoạt động của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC) từ quản lý chi tiết sang các vấn đề ở cấp độ vĩ mô, chuyển giao trách nhiệm quản lý vi mô cho các đối tác địa phương mà không làm ảnh hưởng đến tính sáng tạo và tính hiệu quả trong công việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các thảo luận với Sở KH&amp;ĐT và các NTX xã cho thấy đây là một động thái các bên đều hoan nghênh và công việc đã bắt đầu ở phần soạn thảo các hướng dẫn thực hiện cho quy trình. Một chương trình tập huấn liên quan đến việc chuyển giao này cũng sẽ được xây dựng để tập huấn cho cán bộ xã và đã được phân bổ chi phí vào trong Kế hoạch 05/06 dưới khoản mục Hợp đồng dịch vụ.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo khi kết thúc Giai đoạn 2, toàn tỉnh có đủ năng lực để cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu của hầu hết hộ nghèo nông thôn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ý này phù hợp với thời điểm cuối của một Giai đoạn 3 hơn là Giai đoạn 2 vì giai đoạn này Chương trình chỉ vừa bắt đầu xây dựng năng lực cho dịch vụ khuyến nông và sẽ cần phải xây dựng năng lực cho cán bộ huyện và xã để hiểu được ý nghĩa sự tham gia của người dân và lồng ý nghĩa này vào trong công việc của họ.</li> </ul>
<b>Các vấn đề xuyên suốt và các vấn đề khác</b>	

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Xây dựng năng lực:</b> cần tập trung hơn vào tăng cường năng lực thực sự theo các nhu cầu đào tạo tập huấn đã được xác định, đánh giá chất lượng và kết quả tập huấn một cách khách quan, và tạo điều kiện để các số liệu kết quả được dùng vào trong công tác lập kế hoạch của tỉnh, huyện và xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đang thực hiện.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Giới:</b> Quan tâm tới vấn đề bình đẳng giới thông qua phân tích số liệu định tính và phân tách về giới trong Hệ thống thông tin quản lý để xác định và giải quyết sự phân biệt nam/nữ trong giáo dục, sự tham gia vào ra quyết định, y tế và phân công lao động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đầu vào chuyên gia ngắn hạn về Giới và Phát triển được dự tính vào tháng 6/2005 để xây dựng một chiến lược để giải quyết các nhu cầu của chương trình và các quan tâm của MTR.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Môi trường:</b> Xây dựng mẫu đánh giá tác động môi trường đơn giản, chiến lược giảm nhẹ và kế hoạch giám sát Quá trình giao đất lâm nghiệp có sự tham gia của cộng đồng (PFLAP), và thực hiện đánh giá tác động môi trường (EIA) trong hoạt động sản xuất trên cơ sở một danh mục các vấn đề cần kiểm tra chính thức và khả thi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá tác động môi trường và xã hội (ESIA) đã được soạn cho PFLAP và trình AusAID.</li> <li>Các EIA sẽ được lồng vào các Kế hoạch hoạt động của các nhóm hoạt động hộ gia đình.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Truyền thông:</b> Đánh giá Chiến lược truyền thông theo hướng xác định và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên những nhu cầu đã được xác định; tiến hành đánh giá việc thực hiện cũng như tác động của chương trình Thông tin, Giáo dục và Truyền thông.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trước đây chiến lược truyền thông RUDEP chỉ tập trung vào quảng bá các ý tưởng chương trình trong và ngoài tỉnh và không bao gồm phần tài liệu khuyến nông cho nông hộ, vì nội dung này nằm trong phần tập huấn kỹ thuật do đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Chiến lược phát triển và chuyển giao công nghệ bền vững:</b> Định hướng các chương trình phát triển và chuyển giao công nghệ hiện có cho người nghèo, tăng cường xây dựng năng lực cho các Cơ quan khuyến nông/ khuyến lâm, và cán bộ thú y, bao gồm cả các nhà cung cấp dịch vụ thú y xã. Điều này đòi hỏi việc biên soạn và phổ biến thông tin kỹ thuật, bao gồm cả kỹ thuật canh tác trên vùng cao theo các hình thức mà đáp ứng được nhu cầu của người nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chiến lược tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo đang được biên soạn và lập chi phí theo Kế hoạch năm 2005-2006.</li> </ul>
<b>2. Tiến độ thực hiện và những phát hiện chính</b>	
<b>Tiêu điểm vì người nghèo</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>gắn kết RUDEP với CPRGS và các mục tiêu của nó phải phù hợp với Kế hoạch phát triển 5 năm tiếp theo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có bao gồm trong Chiến lược chuyển giao quản lý bền vững (MTS).</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tập trung chiến lược vào các huyện và xã vùng cao, và tái phân bổ các nguồn lực cơ sở hạ tầng tới những khu vực này; thực hiện các chương trình giảm nghèo do chính quyền địa phương quản lý như Chương trình 135, Chương trình XDGN; tăng cường trọng tâm vào hộ nghèo sử dụng tiêu chí Sở LĐT BXH hoặc các tiêu chí phân loại hộ giàu nghèo của chương trình, hoặc cả hai, cũng như các chỉ số gián tiếp và dựa trên cơ sở tài sản; và đẩy nhanh phát triển hệ canh tác nhờ mưa bền vững ở vùng cao bằng việc dùng các đơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có bao gồm trong MTS.</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâylia (AMC)
<p>vị cung ứng dịch vụ ngoài tỉnh cho tới khi các nhà cung ứng dịch vụ trong tỉnh có năng lực đáp ứng yêu cầu.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật phù hợp người nghèo có sức hấp dẫn về kinh tế và phù hợp với khuôn khổ rủi ro mà các hộ gia đình nghèo có thể chịu được.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh phí được gồm trong Kế hoạch năm 2005-2006 để thử nghiệm và trình diễn các loại kỹ thuật và hàng hoá đổi mới ở mỗi xã.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• các chương trình tạo sự nhạy bén và xây dựng năng lực cho các nhà cung ứng dịch vụ nông nghiệp tư nhân và quốc doanh để chuyên giao các dịch vụ trong khuôn khổ phát triển có sự tham gia của cộng đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh phí được gồm trong Kế hoạch 2005-2006 để thực hiện việc này, nhưng RUDEP chỉ có thể mới bắt đầu làm công việc này vì nó không có đủ kinh phí để bao chi cho cả tỉnh và không nên đi vào việc cải cách hệ thống khuyến nông mà hiện thời vốn đang được nhiều cơ quan tài trợ và dự án khuyến nông chuyên trách rà soát.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• tăng khả năng tiếp cận với các nguồn thông tin và phát triển chiến lược truyền thông hướng tới người nghèo một cách hiệu quả, và các biện pháp khuyến nông đáp ứng được nhu cầu và mô hình học tập của hộ gia đình nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• học hỏi từ khuyến nông.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• chương trình Quỹ TK&amp;TD cải thiện khả năng tiếp cận với các gói tín dụng và phát triển thị trường phù hợp với người nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• mở rộng cơ hội việc làm phi nông nghiệp cho người nghèo, bao gồm khuyến khích doanh nghiệp vừa và nhỏ, ngành công nghiệp, mở rộng chương trình đào tạo về các kỹ năng thương mại cho khu vực vùng cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• đẩy nhanh việc giao đất lâm nghiệp thông qua PFLAP, cấp Sổ Đỏ để đảm bảo quyền sử dụng đất lâm nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<p><b>Xu thế chủ đạo và tính bền vững</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• điều chỉnh và gắn kết Chương trình với các chính sách và chương trình liên quan của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được gồm trong MTS</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• tiếp tục xây dựng quyền sở hữu đối với Chương trình ở cấp huyện và xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• thảo luận và thực hiện từng giai đoạn chuyển giao quyền ra quyết định từ Nhà thầu quản lý Úc/Sở KH&amp;ĐT sang UBND huyện/NTX huyện và UBND xã/NTX xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đang thực hiện</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• đảm bảo sự đồng thuận và cam kết chính thức về nguồn lực để áp dụng toàn diện phương thức tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng qua và trong quá trình lập kế hoạch và ngân sách của các cơ quan tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được gồm trong MTS</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• thúc đẩy việc sử dụng Quy trình lập kế hoạch có sự tham gia đối với việc lập chương trình những nguồn lực ngoài RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được gồm trong MTS</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• chuyển giao trách nhiệm và trách nhiệm giải trình cho chính quyền huyện và</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được gồm trong MTS</li> </ul>

<b>Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ</b>	<b>Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)</b>
<p>địa phương để thực hiện Quy trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng trong công tác lập kế hoạch và ngân sách.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>giảm bớt các bước khi thông qua hoạt động Quy trình lập kế hoạch có sự tham gia để tăng tính thích ứng và hiệu quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>được gồm trong MTS</li> </ul>
<b>Tiến độ thực hiện qua các hợp phần</b>	
<b>Hợp phần 1: Tạo thu nhập nông thôn được chủ động bởi hộ gia đình</b>	
<b>Các hoạt động tạo thu nhập</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng khả năng đa dạng hoá thu nhập thông qua các hoạt động lựa chọn loại cây trồng, gia tăng giá trị qua chế biến sản phẩm và sản xuất phi nông nghiệp nông thôn sẽ tăng cường tính an toàn kinh tế xã hội, đặc biệt đối với các hộ gia đình nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngân sách Kế hoạch 2005-2006 có dành kinh phí cho hoạt động trình diễn các kỹ thuật và hàng hoá đổi mới.</li> </ul>
<b>Các hoạt động về sinh kế</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Chương trình sinh kế cần hạn chế vào phạm vi hẹp thích hợp những hoạt động mà có thể hỗ trợ được một cách thích đáng trong phạm vi khả năng và nguồn lực hiện thời của RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chưa rõ về ý 'phạm vi hẹp thích hợp' theo khuyến nghị, tuy nhiên chúng tôi muốn đề nghị là Chương trình vẫn tiếp tục làm việc với các cơ quan y tế tỉnh và huyện để thực hiện các chương trình sức khoẻ phụ nữ và suy dinh dưỡng trẻ em cũng như các hoạt động vườn rau gia đình và đào tạo nghề.</li> </ul>
<b>Nâng cao năng lực cấp cơ sở</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần tiến hành một đánh giá về nhu cầu đào tạo (TNA) ở diện hẹp để xác định và đề ra trình tự ưu tiên của các yêu cầu kỹ thuật và chiến lược và trên cơ sở đó điều chỉnh việc phân bổ nguồn lực trong các Kế hoạch năm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông thường TNA hàng năm được thực hiện vào tháng 5/6 để chuẩn bị cho chương trình nâng cao năng lực dùng kinh phí phân bổ trong Kế hoạch năm nhưng cung cấp chi tiết cụ thể các khoá học và các sự kiện đáp ứng với nhu cầu của cán bộ NTX huyện, xã và Ban QLCT. Một Báo cáo TNA đã được lập và các chương trình nâng cao năng lực đang được soạn thảo.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Các cơ quan hữu quan thuộc NTX huyện và xã cần khuyến khích và mở rộng các mô hình trình diễn thành công và các gói kỹ thuật cho các nhóm hoạt động, điều này sẽ giúp hiện thực hoá các mục tiêu của Chương trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Cán bộ xây dựng năng lực cần duy trì một cơ sở dữ liệu nhỏ về chất lượng của các nhà cung ứng dịch vụ chịu trách nhiệm về các mô hình trình diễn và các hoạt động nâng cao năng lực khác của RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<b>Tiếp thị nông thôn</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Với các phân tích sâu về thị trường và đa dạng hoá các đề xuất đã có cho sản xuất hàng hoá, nâng cao giá trị sản phẩm và thị trường, RUDEP nên tập trung vào chuyển giao những kiến thức này cho các cán bộ khuyến nông tỉnh. Tài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý - sẽ gồm vào chương trình tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM).</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<p>liệu “Hướng dẫn mở rộng thị trường” do Chương trình biên soạn là cơ sở để thực hiện chương trình nâng cao năng lực này.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Để xoá bỏ các hạn chế thị trường và tạo điều kiện cung ứng vật tư đầu vào, đặc biệt cho nông dân vùng cao, Chương trình PTNT Quảng Ngãi nên tăng cường các mối liên kết mạnh giữa nông dân và các người kinh doanh, và hỗ trợ <u>đặc biệt</u> cho hoạt động tiếp thị tập thể, có thể thực hiện các khoá đào tạo phức hợp hơn về thị trường cho các hiệp hội hoặc hợp tác xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Một cách lý tưởng thì cán bộ khuyến nông nên làm công việc này qua hợp đồng cung cấp dịch vụ, tuy nhiên nhiều đơn vị thiếu sự gắn bó nhiệt tình để đi thêm bước bổ sung này. Vì vậy mặc dù đây là một ý tưởng hay, việc khai thác nó sẽ là một vấn đề.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chương trình PTNT Quảng Ngãi cũng nên mở rộng các chương trình tập huấn cho cán bộ chương trình, doanh nhân nhỏ, Quỹ TK&amp;TD và các nhóm nông dân quan tâm về kinh tế hộ gia đình, kỹ năng kinh doanh và hoạt động thị trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nếu có số lượng lớn, Chương trình có thể hỗ trợ môi giới để đảm bảo giá mua tại ruộng tốt hơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý nhưng ai nên làm việc này.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• RUDEP nên xây dựng mối liên kết với dự án “Tăng cường khả năng tiếp cận của nông dân nhỏ với các dịch vụ kinh doanh nông nghiệp ở khu vực miền Trung, Việt Nam” do Chương trình CARD tài trợ, coi đó là một phần trong chiến lược phát triển thị trường và kinh doanh nông sản”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• hỗ trợ Sở TCVG tính phân tích, báo cáo và phổ biến kịp thời thông tin giá thị trường hàng ngày mà Sở đã thu thập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• cải thiện khả năng tiếp cận của nông dân với nguồn thông tin thị trường thông qua các mối quan hệ với các nhà chế biến thương mại, hỗ trợ Sở TCVG phân tích và tăng khả năng tiếp cận với trang web của ICARD (agroviet).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý, nhưng một lần nữa lại là vấn đề nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• cung cấp các bản tin thị trường cho thành viên các Quỹ TK&amp;TD ở các cuộc họp tháng của các Quỹ để cải thiện đáng kể sự nắm bắt thị trường của họ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý, nhưng một lần nữa lại là vấn đề nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• kết hợp với đài phát thanh và truyền hình Quảng Ngãi tăng cường dự báo thông tin về giá thị trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý, nhưng một lần nữa lại là vấn đề nguồn lực.</li> </ul>
<p><b>Quỹ Tiết kiệm &amp; Tín dụng (TK&amp;TD)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong khi phân tích của Chương trình khẳng định nhu cầu duy trì mức lãi suất hiện nay để đảm bảo tính bền vững, nhưng có thể cần linh hoạt hơn về các yếu tố hạn chế khác khi Chương trình chín muồi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Được bao gồm trong đề xuất về các hình thức Tổ chức tài chính vi mô và hợp tác Ngân hàng CSXH.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quan tâm hơn nữa đến việc phát triển Quỹ TK&amp;TD ở vùng cao và tăng cường sự chú trọng của RUDEP vào các chương trình và chính sách vì người nghèo sẽ giúp làm tăng tỷ lệ người nghèo tham gia Chương trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<ul style="list-style-type: none"> <li>Các tập quán hiện nay cần được kết hợp với các chương trình để làm tăng cơ hội đầu tư cho người nghèo và có thể là, một chương trình đầu tư vốn theo từng giai đoạn của các hộ gia đình ở vùng cao tham gia Quỹ TK&amp;TD thôn phù hợp với khả năng vay vốn của họ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Theo Luật mới về tổ chức tài chính vi mô, RUDEP cần phát triển năng lực của Quỹ TK&amp;TD thôn để đảm bảo tính bền vững trong tương lai của Quỹ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Được bao gồm trong đề xuất về các hình thức Tổ chức TCVM và hợp tác Ngân hàng CSXH.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tạo sự linh hoạt trong chương trình Quỹ TK&amp;TD thôn để đáp ứng nhu cầu của người nghèo, ví dụ đặt thời hạn thanh toán phù hợp với các lưu chuyển thu nhập từ nông nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>đơn giản hoá các kế hoạch sản xuất khả thi để vay vốn và sự chấm dứt của chúng đối với vốn lưu động nhỏ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>khuyến khích các thành viên vay vốn đầu tư vào nhiều hoạt động đa dạng hơn là chỉ một mô hình hoạt động duy nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>sử dụng các khoản hỗ trợ nhỏ cho việc thử nghiệm công nghệ sản xuất nông nghiệp và mô hình trình diễn cho các quỹ TK&amp;TD, đặc biệt là với nông hộ nghèo ở vùng cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>phát triển vốn vay trồng mì để tạo ra các khoản thanh toán hàng tháng và đồng thời tài trợ cho các hoạt động tạo thu nhập, gồm các loại cây trồng chu kỳ ngắn và chăn nuôi sử dụng sản phẩm phụ từ mì, qua đó tăng cường chu chuyển của đồng tiền.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tăng cường hỗ trợ nông hộ tiếp cận tới các vốn vay thương mại thông qua tạo điều kiện cho các mối quan hệ với các đơn vị tài chính phù hợp, chủ yếu là Ngân hàng NN- PTNT Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Thảo luận với văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Quảng Ngãi về cách thức đăng ký trong tương lai cho một HTX tín dụng của nông dân Quảng Ngãi quản lý chuyên nghiệp để cung cấp dịch vụ tiết kiệm và vay vốn trên toàn tỉnh, cùng với bảo hiểm và các dịch vụ môi giới tài chính khác theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đã tiến hành thảo luận vào tháng 5 với Ngân hàng NN Hà Nội và Quảng Ngãi về các phương án đối với quỹ TK&amp;TD địa phương.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tuỳ thuộc vào các thương lượng thoả đáng với văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Quảng Ngãi, RUDEP đưa ra một quy trình phát triển các Quỹ TK&amp;TD để đưa đến việc thành lập HTX tín dụng nông dân cấp tỉnh quản lý chuyên nghiệp vào đầu năm 2007. Điều này cần có sự hợp tác với các chương trình tín dụng nông dân phi ngân hàng khác trong tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các phương án đã được xây dựng từ đầu vào của Chuyên gia ngắn hạn về TCVM vào tháng 5.</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâylia (AMC)
<b>Hợp phần 2: Cơ sở Hạ tầng nông thôn dựa vào cộng đồng</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>xây dựng một hệ thống quản lý dự án tổng hợp do cán bộ hạ tầng và môi trường vận hành, bao gồm thời gian biểu lập kế hoạch, giám sát, quản lý và báo cáo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tăng cường giám sát xây dựng qua xây dựng các hướng dẫn, huy động nhân sự từ các xã hưởng lợi để hỗ trợ và giám sát công việc của Chuyên gia tư vấn về giám sát.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>kết hợp với Nhóm tiếp xúc xã dự thảo tài liệu đấu thầu và hợp đồng phù hợp với quy định của Chính phủ Việt Nam, và biên soạn cẩm nang đấu thầu hợp đồng tư vấn và xây dựng công trình hạ tầng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiện nay RUDEP sử dụng hệ thống hợp đồng thầu của Việt Nam nhưng cũng đã đưa vào bước để Nhóm hoạt động gia đình lựa chọn nhà thầu. Với các công trình Chương trình thực hiện là công trình quy mô nhỏ, và vì nguồn lực nhân viên cần có để làm công việc này, cùng với bản chất thông đồng trong công việc đấu thầu, đi vào một quy trình đấu thầu có thể là không hiệu quả và hiệu suất, vì vậy chúng tôi không mong muốn ủng hộ khuyến nghị này.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>đánh giá đều đặn việc thực hiện để đảm bảo công trình hạ tầng được vận hành tối ưu trong điều kiện của địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý - đang thực hiện với sự đánh giá hàng năm đối với từng công trình.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>đảm bảo giám sát chặt chẽ chất lượng của dự toán do UBND xã lập và chuẩn bị các hướng dẫn hỗ trợ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các dự toán được lập theo bộ định mức (nêu trong các văn bản nhà nước) và mọi kiểm tra đều được thực hiện dựa trên các số lượng yêu cầu và thiết kế thực tế. Chúng tôi đang dự tính tiến hành kiểm toán một công trình để kiểm tra thiết kế.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>trong quá trình đánh giá chọn thầu, có xem xét đến chất lượng hành nghề trước đây của các nhà thầu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhóm hoạt động hộ gia đình đánh giá nhà thầu căn cứ trên quá trình và chất lượng hành nghề của họ.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tính đến các thủ tục giải quyết tranh chấp trong hợp đồng và áp dụng phạt đối với các hợp đồng thực hiện không tốt dẫn tới hoàn thành hợp đồng muộn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hệ thống hiện thời mà dựa trên quy định của nhà nước Việt nam là đang hoạt động tốt và mọi tranh chấp được giải quyết qua UBND xã. RUDEP khuyến khích sự trao quyền cho Nhóm hoạt động hộ gia đình phát hiện những sai sót trong thi công và thông báo UBND xã để họ có thể có biện pháp với nhà thầu. Thay vì huy động các nguồn lực để thay đổi quy trình hợp đồng nhà thầu, chúng tôi tin rằng những nguồn lực này tốt hơn nên sử dụng để cải thiện tính hiệu quả chi phí của công trình và thúc đẩy Nhóm hoạt động hộ gia đình tham gia nhiều hơn nữa vào trong công trình.</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâylia (AMC)
<b>Vận hành và bảo dưỡng (O&amp;M)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>cần làm việc thêm nữa để xác định ai là sẽ là chịu trách nhiệm bảo dưỡng công trình sau thi công, và sau đó đảm bảo công việc theo kế hoạch được thực sự thực hiện và kinh phí (nếu cần) là sẵn có.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>thực hiện các bước để đảm bảo việc lập kế hoạch được thực hiện cùng với các chương trình 134 và 135, dự án CBRIP do WB tài trợ và các dự án khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Được đưa vào PPP lồng ghép.</li> </ul>
<b>Vốn tài trợ cơ sở hạ tầng nông thôn</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Đầu tư dự án trong phát triển cơ sở hạ tầng nên tập trung vào các xã vùng cao và cần phải tăng theo tỷ lệ cho các xã vùng xa hơn có nhiều khó khăn về hạ tầng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý - sẽ bắt đầu vào kỳ 2006-2007.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>RUDEP du nhập trọn vẹn các quy trình lồng ghép lập ngân sách và kế hoạch huyện và xã có sự tham gia của cộng đồng, các nhà quản lý chương trình nên đàm phán một thoả thuận với WB để thống nhất các quy trình lập kế hoạch cơ sở hạ tầng có sự tham gia của RUDEP và của Ngân hàng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>RUDEP có thể cần thăm dò các phương án tăng kinh phí tài trợ cho hạ tầng nông thôn và/hoặc tạo điều kiện thúc đẩy sự tiếp cận đến các cơ quan tài trợ bổ sung khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<b>Hợp phần 3: Nâng cao năng lực cấp tỉnh, huyện và xã</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Rà soát một cách toàn diện về các kết quả của TNA, xác định và ưu tiên các nhu cầu đào tạo mang tính chiến lược trong việc chuyển giao quyền sở hữu cho tỉnh và chính quyền địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>chuẩn bị một kế hoạch đào tạo xây dựng năng lực mang tính chiến lược để thực hiện nhịp nhàng với việc chuyển giao quyền sở hữu, như là một nội dung của kế hoạch năm hiện tại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>phản ánh TNA mới và cách tiếp cận về đào tạo dựa trên năng lực trong các kế hoạch hàng năm, so sánh kết quả đã được đánh giá và báo cáo với năng lực đã được xác định và tiêu chuẩn tối thiểu phải đạt được và duy trì những mục tiêu của dự án.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trong khi Kế hoạch năm 2005-2006 có bao gồm một kế hoạch chi báo về đào tạo tập huấn, TNA nay đã được kết thúc và một chương trình tập huấn 05/06 căn cứ trên kết quả TNA đã được lập và sẽ thực hiện trong kỳ 2005-2006.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>sử dụng các dữ liệu về xây dựng năng lực để theo dõi và báo cáo tiến triển so với các kết quả và đầu ra nêu trong tài liệu thiết kế chương trình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>định kỳ đánh giá các xu hướng và nhu cầu đào tạo của các nhà cung ứng dịch vụ của các cơ quan tỉnh, các tổ chức và khu vực tư nhân nhằm mục đích phác thảo nên một chương trình xây dựng năng lực cho các nhà cung ứng nhằm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>

<b>Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ</b>	<b>Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâylia (AMC)</b>
giúp họ đáp ứng tốt hơn nhu cầu của RUDEP.	
<b>Hợp phần 4: Quản lý, theo dõi và đánh giá chương trình</b>	
<b>Quản lý chương trình</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>đưa Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Chương trình cải cách hành chính công, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức khác tham gia cùng thảo luận nhằm phát hiện và giải quyết các vấn đề pháp lý và hành chính có liên quan đến việc giới thiệu quá trình lập ngân sách và kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng phù hợp với tổ chức hành chính của Quảng Ngãi và thực tế quản lý của địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>phát triển và tính kinh phí một chương trình xây dựng năng lực để giới thiệu có hệ thống phương pháp quản lý có sự tham gia của cộng đồng tới Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện và xã của Quảng Ngãi và các đơn vị hành chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>lồng ghép các chương trình và chiến lược CPGRS vào các quá trình lập kế hoạch có sự tham gia trong toàn tỉnh, và làm cho các cơ quan hành chính địa phương có thể cung cấp các dịch vụ và chương trình cho người nghèo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<b>Theo dõi và đánh giá (TD&amp;DG)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>tạo nguồn và xây dựng hệ thống TD&amp;DG của chương trình và hệ thống thông tin quản lý để bao gồm các thủ tục theo dõi và đánh giá các hệ thống thông tin quản lý liên quan cho chính quyền cấp xã và huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>cung cấp phần cứng và phần mềm máy tính, các chương trình đào tạo cần thiết và hỗ trợ cho việc chuyển giao trách nhiệm tới các xã để quản lý các dữ liệu tương ứng nhận được từ và cung cấp cho hệ thống tin quản lý và theo dõi, đánh giá của RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>giải quyết nhu cầu thông tin về một số vấn đề, tiến triển và các khó khăn ở cấp cơ sở bằng việc đưa vào một số chỉ số cho việc thu thập dữ liệu trên cơ sở có sự tham gia bởi các nhóm hoạt động và các quỹ TK&amp;TD, và gồm các dữ liệu đó vào trong hệ thống thông tin quản lý để phân tích, phản hồi và thảo luận có sự tham gia.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>hỗ trợ các phân tích và xác định các mối liên kết thông qua việc lồng ghép các dữ liệu do cán bộ xây dựng năng lực tổ chức vào hệ thống thông tin quản lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tiến hành các đánh giá định kỳ của các yếu tố mang tính chủ quan làm vững chắc thêm cho RUDEP (cam kết, bình đẳng giới, trao quyền) có sử dụng đánh giá nhóm trọng tâm theo danh mục đã được thống nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<ul style="list-style-type: none"> <li>trong giới hạn có thể, lồng ghép công tác theo dõi, đánh giá chương trình với các hệ thống của Nhà nước và xác định các ưu tiên trong việc tăng cường năng lực theo dõi và đánh giá của các đối tác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>xử lý các dữ liệu được lựa chọn từ hệ thống thông tin quản lý bởi các NVPTH và các đối tác thuộc chính quyền huyện, xã cũng như đối tác trong việc lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng, các quỹ TK&amp;TD, các nhóm hoạt động hộ gia đình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>định hướng các chỉ số đã được thống nhất trong việc thực hiện chương trình cũng như sự cam kết của các đối tác đối với các mục tiêu của chương trình như một khuôn khổ để AusAID và Tỉnh xem xét hỗ trợ cho một Giai đoạn 3 có thể có. Thông tin về quá trình thực hiện chương trình được sử dụng để ra quyết định này sẽ dựa trên thông tin hiện có về quá trình hoạt động của dự án từ trước đến nay.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>lựa chọn các chỉ số cốt lõi thu được từ việc đánh giá, để làm cơ sở cho việc ra quyết định chấm dứt hay tiếp tục các hỗ trợ trong giai đoạn 3.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<b>Các vấn đề xuyên suốt</b>	
<b>Truyền thông</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>xem xét lại chiến lược truyền thông như một bộ phận của kế hoạch năm sắp tới, đưa ra những ưu tiên đối với nhu cầu thông tin của nông dân, cán bộ khuyến nông, các nhà cung ứng dịch vụ nhằm chuyển giao công nghệ và hỗ trợ công tác khuyến nông và chuyển giao công nghệ cho người nghèo một cách hiệu quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chiến lược truyền thông đã được xây dựng để quảng bá RUDEP trong Quảng Ngãi và ở Việt Nam. Trong Kế hoạch nguyên thủy của chiến lược này nó không bao gồm phần tài liệu khuyến nông vì nội dung này đã được bao hàm trong Hợp phần tạo thu nhập (hợp phần 1). Kinh phí được đưa vào trong Kế hoạch hàng năm cho tài liệu khuyến nông và chúng sẽ được trang trải trong phạm vi chiến lược tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>hỗ trợ đạt được các kết quả và đầu ra của chương trình theo kế hoạch thông qua việc xây dựng các loại tài liệu đáp ứng được nhu cầu về thông tin ưu tiên đặc biệt là các cấp cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>cung cấp hỗ trợ về đào tạo và/hoặc tài chính để xuất bản các loại tài liệu của địa phương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tiến hành theo dõi hoạt động và đánh giá ảnh hưởng của chương trình truyền thông/truyền thông, thông tin, giáo dục một cách phù hợp để đánh giá tính hiệu quả, phù hợp và hiệu suất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>rà soát kinh nghiệm tại Việt Nam về các phương pháp khuyến nông, đặc biệt đối với người nghèo nông thôn, dân tộc thiểu số và phụ nữ, đồng thời phát triển chiến lược truyền thông RUDEP/SởNN-PNTT cho việc chuyển giao bền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý – được gồm vào trong chiến lược tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo.</li> </ul>

<b>Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ</b>	<b>Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)</b>
<p>vững các thông tin về sinh kế và kỹ thuật cho người dân nông thôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên của Sở NN-PTNT và cán bộ cấp tỉnh và huyện về phương pháp khuyến nông có sự tham gia của cộng đồng, sử dụng các loại tài liệu thông tin, giáo dục, truyền thông của RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý – đặc biệt trong phát triển các chương trình tập huấn về các phương pháp có sự cùng tham gia của cộng đồng.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>hỗ trợ các ấn phẩm kỹ thuật của Sở NN-PTNT với các loại tài liệu liên quan tới canh tác trên đất cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>cùng với Sở KH&amp;ĐT và Sở NN-PTNT xem lại mức lương của cán bộ khuyến nông và thăm dò các phương án để khuyến khích các cơ quan khuyến nông để họ cung cấp dịch vụ tốt hơn cho các cộng đồng dân cư vùng xa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>cải thiện việc lập kế hoạch và ngân sách cho các dịch vụ khuyến nông bằng việc hỗ trợ Sở NN-PTNT theo dõi việc du nhập các thông điệp và các gói kỹ thuật khác của RUDEP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý – mặc dù hiện nay chúng tôi hợp đồng với các cơ quan thuộc Sở NN-PTNT để thực hiện các dịch vụ cho RUDEP. Điều này ngầm chỉ một mối quan hệ hoàn toàn mới với Sở NN-PTNT mà chúng tôi đã bắt đầu tiến đến với đợt tập huấn PAEM vừa qua.</li> </ul>
<b>Bình đẳng giới</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>các dữ liệu thống kê đơn lẻ hiện có (tham khảo Hệ thống thông tin quản lý của Chương trình) và các nghiên cứu đặc biệt do cán bộ trợ lý TD&amp;ĐG thực hiện cần phải được một chuyên gia phân tích giới rà soát để xác định những vấn đề cần theo dõi và báo cáo trong khuôn khổ chính sách bình đẳng giới của AusAID.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý (được định lịch trình cho tháng 6/2005)</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>các dữ liệu thống kê đơn lẻ về giới tính sẵn có nên được sử dụng để xác định và phân tích những phân biệt về giới và nếu cần thiết sẽ giải quyết những khác biệt như tỷ lệ biết chữ thấp trong phụ nữ nông dân thuộc dân tộc ít người và sự tham gia của phụ nữ trong việc ra quyết định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tiếp tục hỗ trợ sự tham gia của phụ nữ bằng cách                         <ul style="list-style-type: none"> <li>chuẩn bị những cuộc họp vào những thời điểm mà phụ nữ có thể tham gia được;</li> <li>chọn những địa điểm mà phụ nữ có thể dễ dàng tiếp cận được;</li> <li>sử dụng các chiến lược truyền thông phù hợp, tài liệu và ngôn ngữ sao cho có thể tạo ra được sự tham gia mang tính chủ động, các nội dung tranh luận và các quyết định được thông báo trước</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>phân tích các dữ liệu và các báo cáo hiện có về giới thông qua số liệu đơn giản về những người tham gia và đối tượng thụ hưởng là phụ nữ và nam giới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<b>Môi trường</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>một danh mục các tiêu chuẩn đánh giá tác động môi trường tối thiểu được áp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
<p>dụng trong kế hoạch của nhóm hoạt động trước khi phê duyệt ngân sách và những tiêu chuẩn này phải được thực hiện bằng cách giữ lại các khoản chi cho đến khi các kế hoạch đó đáp ứng được yêu cầu về đánh giá tác động môi trường của RUDEP.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quy trình giao đất lâm nghiệp có sự tham gia của cộng đồng ghi nhận:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>- vai trò kinh tế quan trọng của các khu vực đất dốc đối với các hộ vùng cao;</li> <li>- quá trình giao đất cũng ghi nhận rằng hầu hết các khu vực đất có thể tiếp cận trên thực tế đều đã có chủ và được giao cho chính những đối tượng này;</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý nhưng các khuyến nghị sau đây là rất cụ thể và sẽ được bao trùm trong các quy trình hướng dẫn và ESIA. Tuy nhiên việc thực hiện PFLAP sẽ do DNRE tiến hành chứ không phải là RUDEP. Vai trò của RUDEP là để hỗ trợ, tư vấn và theo dõi việc thực hiện.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• quy hoạch sử dụng đất, khoanh vùng và giao đất cần đảm bảo:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>- phân khoanh đất nông nghiệp phù hợp để cho phép luân canh bền vững và an toàn (ít nhất là từ 7 đến 10 năm );</li> <li>- cải thiện các tập quán canh tác nông nghiệp để có thể điều hoà được chu kỳ khôi phục đất bỏ hoang;</li> <li>- trồng cây lưu niên với mật độ thấp để đảm bảo đủ thức ăn cho gia súc trên những vùng đất hoang.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ở PFLAP, chúng tôi được yêu cầu tập trung vào quá trình có sự tham gia của cộng đồng đưa đến kết quả giao đất nhưng chúng tôi không được làm lại quy hoạch tổng thể cho tỉnh và huyện. tuy nhiên khi làm việc trong quá trình PFLAP chúng tôi có thể đề xuất những thay đổi với các kế hoạch sử dụng đất mà phù hợp với những nguyên tắc của quy hoạch tổng thể và thích đáng với nhu cầu của người dân.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• quá trình giao đất phải có khả năng thực hiện được đối với những người nông dân nghèo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• các quy trình giao đất bao gồm cả lập kế hoạch sử dụng đất có sự tham gia của cộng đồng ở cấp xã và lập kế hoạch về cảnh quan lồng ghép có liên quan đến việc thiết kế khu trồng trọt chi tiết đối với những khu vực dành cho trồng trọt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được lồng vào trong quy trình hướng dẫn nhưng sự liên quan tham gia của RUDEP sẽ có giới hạn do hạn chế về nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• các quy trình lập kế hoạch của cấp xã phải mang tính chất trung lập, khách quan đồng thời đảm bảo tính minh bạch với sự tham gia đầy đủ của tất cả các đối tượng chịu ảnh hưởng nhằm xác lập một cơ sở về lòng tin và tính hiệu quả cho các quyết định giao đất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được lồng vào trong quy trình hướng dẫn nhưng sự liên quan tham gia của RUDEP sẽ có giới hạn do hạn chế về nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• giao đất cho việc trồng cây lấy sợi không đảm bảo được an ninh lương thực và các nhu cầu thiết yếu của các hộ gia đình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được lồng vào trong quy trình hướng dẫn nhưng sự liên quan tham gia của RUDEP sẽ có giới hạn do hạn chế về nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• kế hoạch phân khoanh trồng trọt và kế hoạch cấp xã đều được thực hiện trước khi giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cá nhân nhằm giảm thiểu khả năng phải đền bù đối với “sự thiệt hại tài sản một cách không tự nguyện hay việc mất khả năng tiếp cận các nguồn lực”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được lồng vào trong quy trình hướng dẫn nhưng sự liên quan tham gia của RUDEP sẽ có giới hạn do hạn chế về nguồn lực.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• cần hỗ trợ đối với việc xác nhận việc trồng trọt và các sản phẩm của Ban quản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• được lồng vào trong quy trình hướng dẫn nhưng sự liên quan tham gia của</li> </ul>

<b>Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ</b>	<b>Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliya (AMC)</b>
Lý rừng nhằm nâng cao phương thức trồng trọt, tăng cường các cơ hội tiếp cận thị trường đồng thời giảm bớt gánh nặng cho chính quyền.	RUDEP sẽ có giới hạn do hạn chế về nguồn lực.
<ul style="list-style-type: none"> <li>cần có hỗ trợ phát triển các nhóm lâm nghiệp trang trại như một công cụ chính để kích thích và duy trì sự tham gia của các hộ cá thể tư nhân trong lâm nghiệp trồng trọt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Những nội dung này có thể được lồng vào trong các Nhóm hoạt động hộ gia đình thường xuyên của Chương trình.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>chương trình cũng sử dụng trên diện rộng “Hướng dẫn bảo vệ môi trường đối với quản lý trồng trọt”, “Phương pháp chung được áp dụng trong đánh giá môi trường” và “Công tác chuẩn bị cho việc đánh giá tác động môi trường đối với dự án phát triển ngành lâm nghiệp” của Ngân hàng Thế giới/Chính phủ Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý và chúng tôi đã soạn dự thảo ESIA cho PFLAP mà đơn giản để sử dụng và giải quyết các vấn đề được nêu trong các phương pháp của WB.</li> </ul>
<b>3. Các kết luận và đề xuất mang tính chiến lược</b>	
<b>Giảm nghèo</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>đào tạo bồi dưỡng dựa trên năng lực cho các đơn vị cung cấp dịch vụ thử nghiệm và trình diễn kỹ thuật nhà nước và tư nhân tiềm năng kể cả những nông hộ giỏi, và đăng ký tiếp theo cho những học viên có năng lực.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhóm hoạt động ký hợp đồng với nhiều nhóm đơn vị cung cấp dịch vụ nhà nước và tư nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>phát triển một chương trình truyền thông toàn diện để nâng cao các công nghệ mới bền vững và có lợi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẽ được đưa vào trong Chiến lược tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>mở rộng mô hình nước sạch kết hợp vườn gia đình đã được thử nghiệm thành công ở huyện Nghĩa Thọ theo một cách tiếp cận tổng quan để nâng cao đời sống dân sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>đầu tư bền vững vào việc phát triển và mở rộng các hệ thống canh tác trên đất cao bền vững và đa dạng hoá, có thể kêu gọi sự hỗ trợ từ chương trình xây dựng năng lực cho ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (CARD).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>mở rộng mạng lưới các nhà cung ứng dịch vụ thú y cũng như các chương trình tập huấn thú y đặc biệt là ở vùng cao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>gắn kết chặt chẽ hơn các tổ chức đoàn thể với các quỹ TK&amp;TD trong việc chuyên giao nhiều lần và định hướng theo nhu cầu các kỹ thuật phù hợp với nông hộ nghèo/ dân tộc thiểu số.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>thành lập một hội đồng tư vấn khuyến nông tỉnh và từng bước giới thiệu các thể chế tương ứng đối với cấp huyện (Xem phụ lục 4 Điều lệ Hoạt động của Hội đồng tư vấn khuyến nông tỉnh).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không nằm trong các thảo luận MTR tại hiện trường và mặc dù chúng tôi có thể thảo luận với Sở NN-PTNT về việc này, các nguồn lực có thể không cho phép Chương trình đẩy mạnh việc này. Trọng tâm của Chương trình là</li> </ul>

Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ	Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)
	đặt tiêu điều hỗ trợ hộ nghèo hơn là phát triển thể chế toàn diện của Sở NN-PTNT.
<ul style="list-style-type: none"> <li>chuẩn bị các cuộc họp phù hợp với thời gian của nông dân, với các kết quả đã được đặt kế hoạch trước đã được truyền tải tới các đối tượng tham gia và các hành động tiếp theo được thống nhất một cách hợp lý về mặt thời gian .</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không rõ ý này chỉ đến ai và nó là khuyến nghị cho cái gì?</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>người dân tham gia vào quá trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng đưa ra những ưu tiên và thiết lập những lựa chọn đã được thông tin chỉ sau khi có được đầy đủ các thông tin và các lựa chọn sẵn có.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẽ được bao hàm trong chiến lược tiêu điểm hỗ trợ hộ nghèo.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>sự phê chuẩn chính thức về các kế hoạch triển khai quy trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng trong đó có bao hàm cả cam kết của UBND huyện và xã đối với việc hỗ trợ và phân bổ nguồn lực một cách hợp lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đã được thực hiện trong quá trình lập kế hoạch có sự tham gia 2005 và sẽ được bao gồm vào trong thí điểm vào cuối 2005.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Các mô hình trình diễn cần phải được đa dạng hoá để có thể tận dụng được các hoạt động phi nông nghiệp, có tính đến những ảnh hưởng của các tập quán truyền thống, nền tảng văn hoá-xã hội và hoạt động thị trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>để giảm bớt những hạn chế về mặt thị trường đầu vào/đầu ra trong khi tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng đầu vào đặc biệt cho những nông dân vùng cao, RUDEP cần phải củng cố hơn nữa mối quan hệ giữa người nông dân với các nhà buôn, có thể thông qua Hội nông dân hoặc các quỹ TK&amp;TD thôn cũng như thông qua các nhóm hoạt động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý về nguyên tắc nhưng nguồn lực nhân sự sẽ giới hạn mức độ mà chương trình có thể làm được.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tiếp tục những điều tra kỹ lưỡng về các sản phẩm và thị trường mới, thử nghiệm và trình diễn các hoạt động đem lại giá trị gia tăng cho các sản phẩm sau thu hoạch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>tiếp tục các chuyến tham quan học hỏi về hoạt động thị trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>sử dụng cách tiếp cận mang tính đột phá trong việc phát triển các chương trình đào tạo, các khoản tín dụng, các mối quan hệ kinh doanh, có thể tạo gia giá trị gia tăng và tạo công ăn việc làm từ các hoạt động phi nông nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>bổ sung các chương trình tín dụng bằng cách hỗ trợ các quỹ TK&amp;TD thôn để có thể tiếp cận các nguồn tài chính khác chẳng hạn như quỹ tạo việc làm, chương trình 661, Ngân hàng NN&amp;PTNT, v.v..</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>mở rộng các chương trình đào tạo cho các cán bộ chương trình, các nhà buôn nhỏ, các quỹ TK&amp;TD thôn và các nhóm nông dân quan tâm đối với kinh tế hộ gia đình, các kỹ năng kinh doanh và kiến thức về thị trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>đồng ý nhưng các hạn chế nguồn lực (kinh phí và con người) sẽ giới hạn chừng mực của công việc này.</li> </ul>
<p><b>4. Các bước tiếp theo: con đường phía trước</b></p>	

<b>Khuyến nghị của Đợt đánh giá giữa kỳ</b>	<b>Ý kiến của Nhà thầu quản lý Ôxtrâyliá (AMC)</b>
<b><i>Trình tự và tiến độ</i></b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>các chương trình thí điểm về việc lồng ghép quy trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động của chính quyền cần phải được tiến hành nhiều hơn một huyện và mỗi huyện tiến hành với 2 hoặc 3 xã, thể hiện các vùng sinh thái nông lâm chính và được kèm theo đó không có sự can thiệp của huyện chủ quản đối với các xã thí điểm then chốt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đề xuất của chúng tôi là làm thí điểm tại hai huyện; một huyện là ở toàn bộ các xã (huyện Minh Long) và một huyện là thí điểm ở một xã (huyện Mộ Đức). Điều này là nằm trong phạm vi nguồn lực và khả năng của Chương trình và đã được thống nhất với Sở KHĐT. Nếu tăng thêm nữa thì không còn là thí điểm mà là sự nhận rộng và Chương trình cần làm công việc này thật tốt để đảm bảo sự thành công. Nếu thành công, UBND tỉnh sẽ phê duyệt cho sự nhân rộng vào đầu năm 2006.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>mỗi thí điểm cần được hỗ trợ bằng việc đồng thời xây dựng năng lực cần thiết để tối ưu hoá các cơ hội thành công và sự bền vững. Đối với các xã mới, các quá trình thí điểm đòi hỏi nâng cao ý thức để phát triển nhận thức về các phương pháp tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng, các lý do và các quá trình cũng như các kết quả mong đợi từ quá trình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng. Các chuyên tham quan học tập tới các xã thành công trong việc áp dụng phương pháp này sẽ rất hữu ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kinh phí cho việc tập huấn xây dựng năng lực và nhận thức đã được đưa vào trong kế hoạch năm.</li> </ul>

### **Limitations**

URS Australia Pty Ltd (URS) has prepared this report in accordance with the usual care and thoroughness of the consulting profession for the use of the AusAID Quang Ngai Rural Development Program and only those third parties who have been authorised in writing by URS to rely on the report. It is based on generally accepted practices and standards at the time it was prepared. No other warranty, expressed or implied, is made as to the professional advice included in this report. It is prepared in accordance with the scope of work and for the purpose outlined in the Program Design Document.

The methodology adopted and sources of information used by URS are outlined in this report. URS has made no independent verification of this information beyond the agreed scope of works and URS assumes no responsibility for any inaccuracies or omissions. No indications were found during our investigations that information contained in this report as provided to URS was false.

This report was prepared during 2005 and is based on the conditions encountered and information reviewed at the time of preparation. URS disclaims responsibility for any changes that may have occurred after this time.

This report should be read in full. No responsibility is accepted for use of any part of this report in any other context or for any other purpose or by third parties. This report does not purport to give legal advice. Legal advice can only be given by qualified legal practitioners.